

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2019/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn Kiệt - Giá viên, hiệu trưởng trường tiểu học Lê Lợi, xã An Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bà Dư Thị Út - cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông M Chí Nguyễn- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh C** (tên gọi khác: Kí), sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: số 3/60, khóm M, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; chồng ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1968 và bà Quách Thị A, sinh năm 1965; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị khởi tố bị bắt ngày 19/8/2019 và bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2019 cho đến nay, (có mặt).

+ Bị hại:

1/ Em Huỳnh Văn P, sinh ngày 25/02/2002. Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975 và bà Đỗ Ngọc L, sinh năm 1982, Cùng địa chỉ: Ấp R, xã Vĩnh T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

2/ Anh Sơn Hoàng H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp Kim C, xã Vĩnh T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (có đơn xin vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp R, xã Vĩnh T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

2/ Anh Sơn Hoàng N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Kim C, xã Vĩnh T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

D không có nghề nghiệp ổn định, nghiện game và mại dâm, Nguyễn Minh C lợi dụng sự tin tưởng của người khác, mượn xe mô tô để sử dụng rồi mang đi cầm ch người khác lấy tiền chơi game và sử dụng mại dâm. Trong các ngày 11/5/2019 và 12/6/2019 tại khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu, C đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Nguyễn Minh C và em Huỳnh Văn P có mối quan hệ quen biết với nhau, khoảng hơn 17 giờ ngày 10/5/2019 cả hai rủ nhau đến khu vực Cầu Kè thuộc phường 2, thành phố Bạc Liêu mua mại dâm của người tên Nghi (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng rồi đến tiệm game bắn cá 175 thuộc khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu để cùng chơi game và sử dụng mại dâm. Khoảng 03 giờ ngày 11/5/2019, C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda tại Wê biển kiểm soát 94K1-772.54 của Phi để đi rước bạn gái thì P đồng ý, sau đó C đến bến xe Bạc Liêu rước bạn gái tên Thạch Thị Thu T đến phòng trọ Phương M thuộc phường 2 thành phố Bạc Liêu để thuê phòng nghỉ qua đêm. Đến 10 giờ ngày 11/5/2019, C điều khiển xe đến tiệm game bắn cá 175 để trả xe nhưng không gặp P nên nảy sinh ý định chiếm đoạt và điều khiển xe nhờ bạn là Nguyễn Thế H (Cu Đen) tìm người cầm xe dùm. C và H đến tiệm game không tên đường C Văn Lầu, phường 5, thành phố Bạc Liêu, nhờ Trương Kiến L (cùng chơi game chung) cầm xe dùm thì L đồng ý, L mang xe đi cầm ch Chín R (không rõ họ tên, địa chỉ) được 5.000.000 đồng (trừ tiền lãi 800.000 đồng) đưa cho C 4.000.000 đồng, L lấy 200.000 đồng. Cùng ngày, P đến Công an phường 2 trình báo sự việc, ngày 18/5/2019 Công an phường 2 mời C làm việc, quá làm việc C thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bạc Liêu, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda tại Wê, biển kiểm soát 94K1-772.54, màu sơn: trắng-đen- bạc, số máy JA39E0771042, số khung 3905HY790902, tỷ lệ còn lại thực tế là 95%, với giá là 17.100.000 đồng

Lần thứ hai: Nguyễn Minh C và Sơn Hoàng H (tên thường gọi là Bé) có mối quan hệ bạn bè với nhau, khoảng 01 giờ ngày 12/6/2019 cả hai rủ

nhân đến khu vực Cầu Kè thuộc phường 2, thành phố Bạc Liêu mua máy của người tên Nghi (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng rồi đến tiệm game bắn cá 175 thuộc khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu để cùng chơi game và sử dụng. Khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày, C mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển kiểm soát 94K1-664.99 của H để chở bạn thì H đồng ý, sau đó C chở người bạn (không rõ họ tên địa chỉ) tiếp tục đi chơi game. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C điều khiển xe đến tiệm game bắn cá 175 để trả xe nhưng không gặp H nên nảy sinh ý định chiếm đoạt và điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Lợi do anh Lê Văn L1 làm chủ tiệm cầm với số tiền 3.000.000 đồng, rồi tiêu xài hết. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, anh H đến Công an phường 2 trình báo sự việc. Anh Lê Văn L1 không thừa nhận việc cầm xe mô tô 94K1-664.99.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 03/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bạc Liêu, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 94K1-664.99, màu sơn: đen-xám, số máy E3X9E365046, số khung 3240JY129292, tỷ lệ còn lại thực tế là 87%, với giá là 18.270.000 đồng.

Bị cáo C và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá của cơ quan chuyên môn.

Cá trạng số 124/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm 1, khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cá trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh C. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm 1, khoản 2 Điều 51; điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Minh C bồi thường cho em Huỳnh Văn P (ông Huỳnh Thanh T và bà Đỗ Ngọc L đại diện) giá trị xe bị chiếm đoạt là 17.100.000 đồng. Buộc Nguyễn Minh C bồi thường cho Sơn Hoàng H giá trị xe bị chiếm đoạt là 18.270.000 đồng.

+ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Minh C giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- Bị hại Huỳnh Văn P và người đại diện theo pháp luật của bị hại P yêu cầu bị cáo C phải bồi thường giá trị xe theo định giá là 17.100.000 đồng, không có yêu cầu gì khác.

- Anh Sơn Hoàng N yêu cầu bị cáo bồi thường cho Sơn Hoàng H giá trị xe bị chiếm đoạt là 18.270.000 đồng, không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời cuối cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khác khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại anh Sơn Hoàng H: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bị hại anh H và anh H có đơn xin xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của anh H không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Hải.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Trong các ngày 10/5/2019 và 12/6/2019 tại khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu, Nguyễn Minh Cường đã lần lượt 02 xe mô tô của em Huỳnh Văn P và anh Sơn Hoàng H để sử dụng rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt với tổng giá trị là 35.370.000 đồng.

[4] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Nguyễn Minh C có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi mượn tài sản của người khác sau đó dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản này là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như cấu trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[5] Hành vi củ **bị cá** là nguy hiểm ch **xã hội** nên cần xử lý nghiêm, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội củ **bị cá** để cải tạ**, giá** dục bị cá **và phòng ngừa** chung tr**ng xã hội**.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cá **h** lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần the **điểm g** kh**ản 1** Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự củ **bị cá** là bị cá **thành khẩn** kh **bá**, ăn năn hối cải và bị cá **có ch** ruột là người có công với Cách mạng nên áp dụng các quy định tại điểm s kh**ản 1** và kh**ản 2** Điều 51 củ **Bộ luật Hình sự** năm 2015, được sử **đổi** bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại P và người đại diện the **pháp luật củ** bị hại P yêu cầu bị cá **C** phải bồi thường giá trị xe the **định** giá là 17.100.000 đồng, bị hại H yêu cầu bồi thường giá trị xe bị chiếm đ**at** là 18.270.000 đồng, bị cá **đồng ý** nên có cơ sở chấp nhận, buộ **Nguyễn Minh C** bồi thường ch **em Huỳnh Văn P** (ông Huỳnh Th**nh T** và bà Đỗ Ngọc L đại diện) giá trị xe bị chiếm đ**at** là 17.100.000 đồng; Buộ **Nguyễn Minh C** bồi thường ch **Sơn H**àng H giá trị xe bị chiếm đ**at** là 18.270.000 đồng.

[9] Đối với Nguyễn Thế H, Trương Kiến L không biết xe đ **C** phạm tội mà có nên giá **dục** nhắc nhở là th **đáng**. Chín R là người nhận cầm xe, Nghi là người bán m**túy**, không rõ nhân thân l **lịch** nên không làm việc được. Lê Văn L1 không th **nhận** việc cầm xe, ng**ài** lời kh **củ** C không còn chứng cứ n **khác**, bên cạnh đó Cường cũng không nói ch **Lợi** biết tài sản đ **phạm tội** mà có nên ch **đủ** cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cá **Nguyễn M Cường** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.768.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QYẾT ĐỊNH:****

Căn cứ và

Điểm **kh**ản 1 Điều 175; điểm s kh**ản 1**, kh**ản 2** Điều 51, điểm g kh**ản 1** Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sử **đổi**, bổ sung năm 2017.

Điểm b kh**ản 1** Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; kh**ản 1** Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Kh**ản 2** Điều 136 củ **Bộ luật Tố tụng Hình sự** năm 2015 và điểm **c** kh**ản 1** Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 củ **Ủy b**n Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí T**án**.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Minh C bồi thường cho em Huỳnh Văn P (ông Huỳnh Thanh T và bà Đỗ Ngọc L đại diện) giá trị xe bị chiếm đoạt là 17.100.000 đồng; Buộc Nguyễn Minh C bồi thường cho Sơn Hoàng H giá trị xe đã chiếm đoạt là 18.270.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trên cơ sở hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Nguyễn Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.768.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. BL;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu.

Trần Minh Tân